

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH CÀ MAU **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2021/HS-ST

Ngày: 26 – 02 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Hợi

Ông Hoàng Anh Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Quốc K** – sinh năm 1987, tại xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Gành Hào 2, xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Khóm 4, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Minh Nhật - sinh năm 1958, con bà Huỳnh Xuân Hồng – sinh năm 1957; Vợ: Trương Ngọc Hiền – sinh năm 1985 (Đã ly hôn), con: 01 người; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 18/02/2020 đến ngày 25/02/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Đình Chiến, Luật sư – Văn phòng Luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau.

2. Họ và tên: **Nguyễn Công L** – sinh năm 2000, tại xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Thọ Mai, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Khóm 6, Phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Thợ Điện lạnh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành Công - sinh năm 1970, con bà Lê Thị Mỹ Duyên – sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 18/02/2020 đến ngày 25/02/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Đức Tiến, Luật sư – Văn phòng Luật sư Trần Đức Tiến thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau.

- *Người có liên quan:* + Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1970;
Địa chỉ: ấp Thọ Mai, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

+ Chị Lê Thị Tường V, sinh năm 1998;
Địa chỉ: Số 33B/4, Lâm Thành Mậu, Khóm 4, Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cà Mau;

Địa chỉ: Số 07, Đường An Dương Vương, Phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa: Bị cáo K, bị cáo L, Luật sư Chiến, Luật sư Tiến, ông C có mặt; Chị V, Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cà Mau vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 30 phút ngày 17/02/2020, lực lượng Công an thành phố Cà Mau phát hiện Nguyễn Công L từ trong nhà trọ số 36A, đường Trần Văn Bình, Khóm 7, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đi ra trong người có tàng trữ chất ma túy. Phát hiện lực lượng Công an theo dõi, L ném bịch nilon đựng ma túy xuống đường rồi bỏ chạy khoảng 10m thì bị bắt giữ. Đồ vật thu giữ của L gồm: 01 bịch nilon bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 69K1-201.31 và chìa khóa xe; 01 chìa khóa phòng trọ số 07; 01 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền ngày 16/02/2020 của Vietttel, người gửi Nguyễn Công L, người nhận Phan Quốc K; 01 điện thoại di động màu đen hiệu VSMART; Tiền Việt Nam 3.000.000đ.

Tiếp tục lúc 0 giờ 0 phút ngày 18/02/2020, Công an thành phố Cà Mau tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 07 số nhà 36A, đường Trần Văn Bình, Khóm 7, Phường 5, thành phố Cà Mau (Nhà của bà Nguyễn Thị N là nơi L tạm trú) thu giữ các đồ vật gồm: 02 thùng xốp có đựng các bịch nilon; 01 ổ khóa có chữ MAXPRO; 01 thùng xốp mặt trên có dán phiếu gửi hàng, người gửi Minh số điện thoại 0888.807218, người nhận K số điện thoại 0886.674042, từ thành phố Hồ Chí Minh đến Cà Mau ngày 10/02/2020; bên trong thùng xốp có 15 bịch nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bịch nilon bên trong có chứa 113 viên nén màu hồng; 01 hộp giấy có dán giấy gửi hàng ngày 30/11/2019, người gửi ông thủy tinh Nam Định số điện thoại 0979.001319, người nhận số điện thoại 0983.963966, số 20, đường Phạm Ngũ Lão, Phường 5, thành phố Cà Mau; 01 cân tiểu ly màu xám; 01 ổ khóa có chữ MAXPRO.

Kết luận giám định số 51/GĐH-PC09 ngày 19/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

- 10 (mười) viên nén màu hồng bên trong 01 (một) bìch nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.17/2020, thu giữ được vào ngày 17/02/2020 gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 3,9440 gam, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 15 (mười lăm) bìch nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật của Bru điện Việt Nam, ký hiệu M.18/2020, thu giữ vào ngày 17/02/2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 99,4001 gam, loại Ketamine.

- 113 (một trăm mười ba) viên nén màu hồng bên trong bìch nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật của Bru điện Việt Nam, ký hiệu M.18/2020, thu giữ vào ngày 17/02/2020 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 45,1197 gam, loại MDMA.

Tổng khối lượng các chất ma túy là 148, 4638 gam. Trong đó loại Katamine là 99, 4001 gam, loại MDMA là 49, 0637 gam.

Quá trình điều tra Phan Quốc K và Nguyễn Công L đều khai nhận: K và L thực hiện hành vi mua bán ma túy từ khoảng cuối tháng 12/2019 cho đến khi bị bắt. K là người trực tiếp giao dịch thuê phòng trọ số 07 với mục đích cho L ở và làm nơi cất giấu ma túy, K và L mỗi người giữ 01 chìa khóa phòng trọ. L là người giúp sức cho K trong việc đi giao ma túy cho các đối tượng mua ma túy, Khánh cho tiền Linh chi xài. Nguồn gốc ma túy là do K mua của người tên Nam ở thành phố Hồ Chí Minh (không xác định được nhân thân, chỗ ở, không nhớ số điện thoại), K đã mua của Nam 02 lần:

Lần thứ nhất, khoảng cuối tháng 12/2019 đầu tháng 01/2020, K liên hệ bằng điện thoại thông qua mạng xã hội (Zalo) mua của Nam 20.000.000đ ma túy, loại khô và viên nén. K thanh toán tiền cho Nam bằng hình thức chuyển khoản. K không lấy tên thật của K để ghi chuyển khoản, số tài khoản của Nam hiện nay K không nhớ. Nam giao ma túy thông qua dịch vụ xe Tuấn Hưng, ma túy được bỏ trong thùng xốp trên phiếu gửi hàng người gửi là Minh số điện thoại 0888.807218, người nhận K số điện thoại 0886.674042. Khi về đến Cà Mau nhân viên xe Tuấn Hưng gọi điện thoại kêu K nhận, K kêu L đến dịch vụ xe Tuấn Hưng nói tên của K và số điện thoại nêu trên rồi nhận đem về Phòng trọ số 07 cất giấu.

Lần thứ hai, ngày 16/02/2020 thông qua điện thoại, K liên hệ mua của Nam 80.000.000đ ma túy. Cũng như giao dịch lần trước, K kêu L đến nhận ma túy đem về phòng trọ số 07 cất giấu, lần này K chưa chuyển tiền trả cho Nam.

Ma túy mua về K và L đã bán ma túy cho Hồ Tấn L khoảng 04 lần, trong đó K trực tiếp bán 01 lần, L trực tiếp bán 03 lần; Nguyễn Hồng P (P tóc dài) khoảng 10 lần, trong đó K trực tiếp bán 03 lần, L trực tiếp bán khoảng 07 lần; K và L bán cho Võ Hoàng K (Bi) khoảng 2-3 lần. Ngoài ra, K và L còn bán ma túy cho Đinh Huy, T, Huỳnh H, Hải Q, những người này đã bỏ địa phương không làm việc được và cũng không xác được bao nhiêu lần.

Riêng đối với Bùi Minh T, K và L bán khoảng 05 lần. Lần sau cùng khoảng 22 giờ ngày 17/02/2020, L gặp T, T hỏi mua 10 viên ma túy, L về phòng trọ số 07 lấy 10 viên ma túy cầm trên tay, trên đường đi giao ma túy thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của Khánh: 03 chìa khóa trong đó có 01 chìa khóa có chữ MAXPRO; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 còn gắn 02 sim số thuê bao 0983.963966 và 0886.674042; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 có gắn sim số thuê bao 0914.438226; Tiền Việt Nam 20.650.000đ.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 11 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Phan Quốc K, Nguyễn Công L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Quốc K từ 15 năm đến 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 – Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công L từ 12 năm đến 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 106 – BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật là ma túy hoàn lại sau giám định; 03 thùng xốp, 01 ổ khóa và 02 chìa khóa có chữ MAXPRM, 01 cân tiêu ly, 16 bịch nilon lớn nhỏ; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VSMART, 01 điện thoại di động hiệu Samsung có 02 sim, tịch thu số tiền thu lợi bất chính 20.000.000đ (K 10.000.000đ, L 10.000.000đ), Thi hành án dân sự tiếp tục quản lý của L 3.000.000đ và của K 20.650.000đ để đảm bảo việc thi hành án; Trả lại ông Công 01 xe biển kiểm soát 69K1 – 201.31 và chìa khóa xe, Trả lại cho Linh 01 phiếu dịch vụ chuyển tiền ngày 16/02/2022, Trả lại cho Khánh 01 chiếc điện thoại Iphone 6S và 03 chìa khóa trong đó có chìa khóa xe.

Áp dụng Điều 130 – BLTTHS hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản tại Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/LPTTK – CSMT ngày 22/9/2020 đối với bị cáo Khánh.

Tại phiên tòa các bị cáo không có tranh luận với Viện kiểm sát, chỉ xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, bị cáo K có ông bà nội và ông bà ngoại tham gia cách mạng được tặng thưởng huy chương; bị cáo L có bà nội là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng nên yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ hơn mức thấp nhất của đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với số tiền 20.650.000đ mặc dù tại cơ quan điều tra bị cáo K có khai là trong đó có 19.760.000đ là tiền mua bán ma túy mà có nhưng tại phiên tòa bị cáo xác định lại là tiền do bị cáo mua bán quần áo, giày dép mà có không liên quan

đến mua bán ma túy nên yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận không tịch thu số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cũng như người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo xác định, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra do các bị cáo tự khai; Nội dung lời khai của các bị cáo đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, hành vi các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Các bị cáo thừa nhận, lúc 22 giờ 30 phút ngày 17/02/2020, Nguyễn Công L đang trên đường đem ma túy bán cho con nghiện Bùi Minh T thì bị lực lượng Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang. Tang vật thu giữ lúc bắt giữ 01 bịch nilon bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng; Lực lượng Cảnh sát tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ nơi tạm trú của L thu giữ 15 bịch nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bịch nilon bên trong có chứa 113 viên nén màu hồng.

Tang vật trên được đưa đi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau giám định và kết luận:

- 10 (mười) viên nén màu hồng là ma túy, có tổng trọng lượng 3,9440 gam, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 15 (mười lăm) bịch nilon là ma túy, có tổng khối lượng 99,4001 gam, loại Ketamine.

- 113 (một trăm mười ba) viên nén màu hồng là ma túy, có tổng khối lượng 45,1197 gam, loại MDMA.

Tổng khối lượng các chất ma túy là 148, 4638 gam; Trong đó loại Katamine là 99, 4001 gam, loại MDMA là 49, 0637 gam.

Tổng số ma túy trên do bị cáo K mua của người tên Nam ở thành phố Hồ Chí Minh (không xác định được nhân thân, chỗ ở, không nhớ số điện thoại) về bán lại cho các con nghiện. Việc mua bán giữa bị cáo K với người tên N thực hiện qua điện thoại. K nhận ma túy do N chuyển thông qua dịch vụ xe khách Tuấn Hưng chuyển hàng hóa và trả tiền qua hình thức chuyển tiền vào tài khoản. K đã mua của N 02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng cuối tháng 12/2019 đầu tháng 01/2020 và lần thứ hai vào ngày 16/02/2020. Số ma túy mua được L đến nhận, đem cất giấu tại phòng trọ nơi L tạm trú để bán cho các con nghiện. Có ma túy, K là người phân nhỏ ra để

bán và cũng là người giao dịch mua bán với con nghiện. L chỉ là người giúp K đi giao ma túy cho con nghiện và nhận tiền theo sự điều hành của K. K đã bán ma túy cho Hồ Tấn L khoảng 04 lần, trong đó K trực tiếp giao 01 lần, L trực tiếp giao 03 lần; bán cho Nguyễn Hồng P (P dài) khoảng 10 lần, trong đó K trực tiếp giao 03 lần, L trực tiếp giao khoảng 07 lần; bán cho Võ Hoàng K (Bi) khoảng 2-3 lần trong đó L trực tiếp giao 02 lần; bán cho Bùi Minh T khoảng 05 lần trong đó L trực tiếp giao 02 lần. Qua test nhanh cho thấy các bị cáo không sử dụng ma túy. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Với hành vi phạm tội, số lượng chất ma túy bị bắt quả tang đã được giám định kết luận, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phan Quốc K, Nguyễn Công L phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Bởi lẽ, ma túy là chất hướng thần, là chất gây nghiện ảnh hưởng xấu và nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Mọi hành vi liên quan đến ma túy mà không có phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Vì vậy, việc áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo với đời sống xã hội để cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết. Trong vụ án này bị cáo K là người có vai trò chính, là người trực tiếp giao dịch với con nghiện và là người điều hành mọi giao dịch mua bán ma túy. Bị cáo L chỉ là người thực hiện theo sự chỉ dẫn, điều hành của bị cáo K nên có vai trò thứ yếu, giúp sức cho bị cáo K trong việc mua bán ma túy. Nguyên nhân và điều kiện phạm tội của các bị cáo là xuất phát từ tính lười lao động; Động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo là muốn có được nhiều tiền nhưng không phải tốn nhiều công sức.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội nhiều lần, do đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 2 Điều 52 – Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thành khẩn khai báo, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo K có ông bà nội và ông bà ngoại tham gia cách mạng được tặng thưởng huy chương; Đối với bị cáo L có bà nội là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng nên các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 sập chìa khóa, chìa khóa mở được ổ khóa có chữ MAXPR0; 03 thùng xốp; 01 ổ khóa có chữ MAXPR0 và sập chìa khóa; 16 bịch ni lon lớn, nhỏ có viên đỏ, xanh; 01 cân tiểu ly màu xám. Các vật chứng trên giá trị sử dụng rất nhỏ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với ma túy thu được là tang vật của vụ án, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo K 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung có 02 sim và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, thu giữ của bị

cáo L 01 điện thoại nhãn hiệu VSMART. Trong đó, chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung có 02 sim của bị cáo K và chiếc điện thoại nhãn hiệu VSMART của bị cáo L là những công cụ các bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone thuộc sở hữu của chị Lê Thị Tường V không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên giao trả lại chị V.

Đối với Giấy chứng minh nhân dân tên Phan Quốc K, tên Nguyễn Công L, đây là giấy tờ tùy thân của các bị cáo nên giao trả lại cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69K1 – 201.31 thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thành C không phải là tang vật của vụ án nên giao trả lại chủ sở hữu.

Các bị cáo khai nhận, quá trình bán ma túy K đã thu lợi 20.000.000đ, số tiền này K cho L 10.000.000đ, còn lại của K 10.000.000đ. Đây là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Ngày 17/02/2020, Cơ quan điều tra tạm giữ của K 20.650.000đ tiền mặt, tạm giữ của L 3.000.000đ tiền mặt. Tại phiên tòa K cho rằng, 20.650.000đ này do mua bán quần áo, giày dép. Như vậy, số tiền 10.000.000đ thu lợi bất chính trong việc mua bán ma túy K đã tiêu xài hết nên trong 20.650.000đ này không có phần 10.000.000đ trong khoản tiền 20.000.000đ, số tiền 20.650.000đ là khoản tiền khác. Song, tại phiên tòa bị cáo không thừa 20.650.000đ là tiền mua bán ma túy mà có nhưng bị cáo không cung cấp được chứng cứ để chứng minh, trong khi tại cơ quan điều tra bị cáo xác định là tiền mua bán ma túy mà có. Do đó, 20.650.000đ là tiền bán ma túy mà có còn lại, còn số tiền bán ma túy 10.000.000đ thu được trước đó bị cáo đã chi xài hết.

Đối với 3.000.000đ tạm giữ của bị cáo L bị cáo xác định tiền này do K cho bị cáo chi xài hết, lý do cho là do bị cáo giúp cho K trong việc mua bán ma túy. Do đó, tiền này cũng xuất phát từ việc mua bán ma túy mà có nên phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tất cả các vật chứng và tài sản trên hiện Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý.

Ngày 22/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cà Mau ra lệnh phong tỏa tài khoản số 02/LPTTK – CSMT phong tỏa số tiền trong tài khoản 0191000329510 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cà Mau của bị cáo Phan Quốc K. Qua điều tra không chứng minh được số tiền trong tài khoản có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo K. Do đó, Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/LPTTK – CSMT ngày 22/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cà Mau.

[6] Đối với Bùi Minh T, Hồ Tấn L, Nguyễn Hồng P, Võ Hoàng K, Đinh H, T, Huỳnh H, Hải Q là những đối tượng mua ma túy của các bị cáo để sử dụng Viện kiểm sát đã đề nghị Cơ quan điều tra chuyển cho địa phương xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ chấp nhận.

Đối với phiếu gửi hàng người gửi là Minh số điện thoại 0888.807218 trên thùng xốp chuyển ma túy cho K vào lần thứ nhất. Điều tra số điện thoại trên xác

định chủ thuê bao là số chứng minh nhân dân 381344585 tên Trần Kim Thi (địa chỉ Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau) là người hành nghề mua bán sim card điện thoại nhưng chị Thi không sử dụng số điện thoại trên. Đồng thời không có cơ sở để xác định được cụ thể họ tên, địa chỉ, nhân thân người tên Minh nên không làm việc được với tên Minh.

Đối với bà Nguyễn Thị N là chủ phòng trọ số 07 tại số nhà 36A, đường Trần Văn Bình, Khóm 7, Phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bà N không biết K thuê phòng trọ để cất giấu ma túy nên bà N không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với người tên N hiện không xác định được cụ thể họ tên, địa chỉ, nhân thân nên không làm việc được với tên Nam, Cơ quan điều tra tiếp tục nắm thông tin và xác minh có căn cứ xử lý sau nên không xem xét xử lý trong vụ án này là có cơ sở chấp nhận.

Đối với những người đại diện quản lý và nhân viên trạm xe khách Tuấn Hưng không biết được bên trong các thùng hàng hóa vận chuyển có ma túy nên không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[5] Về án phí: Người bị kết án phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Tuyên phạt: Bị cáo Phan Quốc K 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2020.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58 – Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Công L 12 (mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/02/2020.

- Áp dụng điểm a, b và c khoản 1 Điều 47 – Bộ luật hình sự; Khoản 2 và 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 – Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 thùng xốp; 01 thùng xốp có dán “phiếu gửi hàng”, có ghi tên người gửi: Minh có số điện thoại 0888807281, người nhận K có số điện thoại 0886674042; 01 sâu chìa khóa, chìa khóa mở được ổ khóa có chữ MAXPRO (của Nguyễn Công L); 01 phong bì niêm phong, bên trong có ổ khóa,

ổ khóa có chữ MAXPRO và 01 sấu chìa khóa, có 02 chìa khóa, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Phan Quốc K, có đóng dấu tròn giáp lai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau; 16 bịch nilon lớn – nhỏ có viền đỏ, xanh; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (cân tiểu ly) bên ngoài niêm phong có chữ ký, ghi họ tên Phan Quốc K có đóng dấu tròn giáp lai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau; 01 phong bì được niêm phong kín là mẫu vật hoàn trả số 51/GĐH-PC09 ngày 19/02/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (là mẫu vật hoàn lại sau giám định khối lượng các chất ma túy) có chữ ký, họ tên của giám định viên Dương Hải Đăng.

+ Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước: Chiếc điện thoại Sam sung được niêm phong phong bì ký hiệu A2, trong điện thoại có 02 sim, bên ngoài bao niêm phong có chữ ký, ghi họ tên Phan Quốc K có đóng hình dấu tròn giáp lai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau; Chiếc điện thoại VSMART được niêm phong phong bì ký hiệu A4, bên ngoài bao niêm phong có chữ ký, ghi họ tên Nguyễn Công L có đóng hình dấu tròn giáp lai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau.

+ Giao trả lại chị Lê Thị Tường V chiếc điện thoại Iphone được niêm phong phong bì ký hiệu A3, bên ngoài bao niêm phong có chữ ký, ghi họ tên Phan Quốc K có đóng hình dấu tròn giáp lai Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau.

+ Giao trả lại ông Nguyễn Thành C chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69K1 – 201.31.

+ Giao trả lại bị cáo Phan Quốc K giấy chứng minh nhân dân tên Phan Quốc K.

+ Giao trả lại bị cáo Nguyễn Công Lĩnh giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Công L.

Tất cả tang vật trên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý (Biên bản giao nhận ngày 06/11/2020, BL: 733).

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 23.650.000 đồng, số tiền này Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý (Biên lai thu số: 0000335 ngày 18/11/2020, BL: 90A).

+ Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/LPTTK – CSMT ngày 22/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Cà Mau về việc phong tỏa số tiền trong tài khoản 0191000329510 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cà Mau của bị cáo Phan Quốc K.

+ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phan Quốc K phải chịu 200.000 đồng; bị cáo Phan Công L phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo, ông C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị V, Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Cà Mau có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục THA DS tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Cán bộ THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ , án văn, Tòa hình sự;
- Lưu VT (TA:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Xuân Miến